

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TỰ HỌC CỦA HỌC SINH TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

LƯƠNG SỸ DƯƠNG*

Ngày nhận bài: 10/10/2016; ngày sửa chữa: 21/10/2016; ngày duyệt đăng: 22/10/2016.

Abstract: Management of self-study activity is one the most important tasks of schools with aim to improve disciplines and education quality. The article presents situation of self-learning activities at Bat Xat Boarding School, Lao Cai province and proposes solutions to enhance effectiveness of management of self-learning at this school.

Keywords: Self-study, boarding school, management.

1. Trường Phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT) huyện Bát Xát (tỉnh Lào Cai) nằm ở vị trí trung tâm của huyện Bát Xát, một huyện vùng cao biên cương của Tổ quốc, nằm tiếp giáp với tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), và huyện Phong Thổ (Lai Châu). Được thành lập từ năm 1970, Trường là “cái nôi” đào tạo con em các dân tộc thiểu số của huyện Bát Xát góp phần tạo nguồn đào tạo cán bộ và nguồn nhân lực có chất lượng đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH của địa phương. Đặc thù của trường nội trú là có 100% học sinh (HS) đều học tập và sinh hoạt tại trường; 95% là con em các dân tộc thiểu số, trong đó chủ yếu là các dân tộc: Mông, Dao, Giáy; HS là con em người Kinh chỉ chiếm 5% (thuộc đối tượng đang sinh sống tại các xã vùng cao đặc biệt khó khăn của huyện Bát Xát).

Qua tìm hiểu, chúng tôi nhận thấy đa phần HS đã có ý thức thực hiện tương đối nghiêm túc nếp tự học (TH) theo quy định; tuy nhiên, vẫn chưa đạt được hiệu quả như mong đợi do HS còn hạn chế ở: kĩ năng (KN) xây dựng kế hoạch TH cho bản thân; KN TH, phương pháp TH, tự kiểm tra quá trình TH của bản thân... Nhà trường đã quan tâm chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) của giáo viên (GV), sự phối hợp giữa các lực lượng trong việc quản lí (QL) hoạt động TH của HS nhưng chưa thực sự hiệu quả, do đó làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

2. Từ hạn chế nêu trên, chúng tôi đề xuất **một số biện pháp** để nâng cao hiệu quả trong công tác QL hoạt động TH của HS nội trú. Cụ thể:

2.1. Bồi dưỡng KN TH cho HS. Trước hết phải bồi dưỡng KN TH cho các em vì thông thường các em chỉ quen nghe giảng và ghi chép. KN TH là nền

tảng giúp cho HS TH đạt kết quả cao, chất lượng và hiệu quả của hoạt động TH được nâng lên nếu HS được trang bị một hệ thống các KN TH. Nội dung bồi dưỡng có thể tóm tắt như sau:

- *KN nghe giảng, ghi chép là KN cơ bản*, rất quan trọng đối với HS. Do vậy, Ban Giám hiệu nhà trường cần quan tâm chỉ đạo sát sao việc hình thành KN nghe giảng và ghi chép bài cho HS một cách có hiệu quả. Để tiến hành nội dung này, cần chỉ đạo đội ngũ GV chủ nhiệm tổ chức hướng dẫn cho HS cách nghe giảng, ghi chép ngay từ những buổi đầu của khóa học, năm học và hướng dẫn một cách cụ thể để các em nắm rõ được các KN và vận dụng vào quá trình học tập. Cụ thể: + *Chuẩn bị nghe giảng*: Để nghe giảng có hiệu quả, GV hướng dẫn và yêu cầu HS xem lại bài cũ, ghi nhớ những kiến thức đã học; Nghiên cứu trước tài liệu, những vấn đề của bài học mới (có thể ghi những câu hỏi thắc mắc trong quá trình nghiên cứu đọc tài liệu để lên lớp cùng thảo luận); + *Nghe giảng trên lớp*: HS cần tập trung cao độ, tự duy tích cực về vấn đề thầy cô đang giảng bài; đối chiếu với vốn hiểu biết của bản thân để so sánh khái quát, hệ thống kiến thức (tốt nhất là vừa nghe giảng vừa suy nghĩ và vừa ghi chép bài); + *Ghi chép bài*: Việc ghi chép bài là không giống nhau giữa các HS, tùy vào khả năng, sự hiểu biết và các KN ghi chép bài khác nhau. Tuy nhiên, một nguyên tắc khi ghi chép mà HS cần ghi nhớ là ghi chép theo cách hiểu của mình, tránh việc ghi chép máy móc, chép lại toàn bộ lời giảng của thầy cô.

- *KN thu thập thông tin* thông qua việc đọc sách, tài liệu, GV chủ nhiệm phối hợp với các tổ chức Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên tổ chức những buổi tọa

* Trường Phổ thông dân tộc nội trú huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

đàm, ngoại khóa hướng dẫn và trao đổi về phương pháp, KN đọc. Thông qua những buổi tọa đàm, ngoại khóa ấy, cần giúp cho HS nắm vững một số yêu cầu khi đọc sách và tài liệu: + *Đọc sách phải có mục đích rõ ràng*: khi đọc HS cần đặt ra những câu hỏi như: đọc để làm gì? phục vụ cho mục đích gì?; + *Phải biết cách chọn sách và tài liệu phù hợp*: Lựa chọn sách ở đâu đảm bảo thông tin chính xác? Chọn những tài liệu nào phục vụ cho mục đích gì?; + Khi đọc phải tích cực tư duy: trong quá trình đọc, HS phải tập trung cao độ, phải biết đối chiếu, so sánh, khái quát kiến thức; + *Biết KN đọc và tốc độ hợp lí*: tùy vào mục đích mà có thể đọc lướt, đọc kĩ, đọc chậm để tìm bản chất vấn đề...; + *Phải ghi chép khi đọc sách*: Đọc và ghi chép luôn đi cùng với nhau, có thể ghi chép theo kiểu đề cương, sơ đồ tư duy... Tùy vào mục đích HS có thể lựa chọn phương pháp ghi chép cho phù hợp.

- *Xử lí thông tin*: là một KN rất quan trọng trong quá trình TH, trên cơ sở các thông tin đã thu thập thông qua việc đọc sách, tài liệu, nghe giảng và ghi chép, những thông tin liên quan đến nội dung bài học. HS phải biết chất lọc và hệ thống hóa kiến thức dưới dạng sơ đồ tư duy; nhóm kiến thức theo những dấu hiệu chung; xác định mối liên hệ giữa các nhóm kiến thức; xác định bản chất của vấn đề và nội dung bài học

2.2. Hướng dẫn HS xây dựng kế hoạch TH.

Việc xây dựng kế hoạch TH của HS là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao chất lượng TH. Đó là bảng phân chia nội dung TH theo thời gian một cách hợp lí, dựa trên yêu cầu, nhiệm vụ TH, khả năng của bản thân và các điều kiện được bảo đảm, nhằm hướng tới mục tiêu đào tạo, mục tiêu từng môn học. Trên cơ sở chủ động xây dựng kế hoạch TH cho bản thân sẽ giúp cho HS biết được khả năng, những mục đích và mục tiêu học tập, biết được những nhiệm vụ phải thực hiện và tự điều chỉnh khi cần thiết.

Nội dung hướng dẫn cách xây dựng kế hoạch được tóm tắt như sau: Hiệu trưởng chỉ đạo GV chủ nhiệm và GV bộ môn phổ biến quy định của nhà trường và hướng dẫn HS lập kế hoạch TH, tự nghiên cứu. Các tổ bộ môn, GV chủ nhiệm, GV bộ môn, Ban QL nội trú; các tổ chức Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên QL việc thực hiện kế hoạch TH, tự nghiên cứu của HS. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, khuyến khích động viên để HS thực hiện nghiêm túc nội dung kế hoạch đã xây dựng. Tổ chức cho HS trao đổi kinh nghiệm xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch TH, tự nghiên cứu; GV chủ nhiệm tổ chức cho HS thảo luận về những vấn đề

liên quan đến TH như: QL thời gian TH, cách phân bổ thời gian TH, nội dung TH, phương pháp TH....

Khi thực hiện biện pháp QL phải có sự thống nhất cao và có sự đồng thuận về chủ trương, cách tổ chức thực hiện biện pháp QL giữa Ban Giám hiệu và các tổ chức, bộ phận có liên quan. Các tổ chức, cá nhân được phân công đảm nhiệm các nhiệm vụ phải có sự nhận thức đúng đắn về chức năng, nhiệm vụ của mình và nêu cao ý thức trách nhiệm đối với công việc được giao để QL tốt hoạt động TH của HS. Dưới sự hướng dẫn của GV chủ nhiệm, GV bộ môn, HS phải chủ động, tích cực xây dựng và thực hiện kế hoạch TH.

Nhà trường đã xây dựng nội quy học tập, sinh hoạt nội trú của HS đảm bảo thời gian để HS thực hiện tốt kế hoạch TH đã xây dựng. Ngoài việc quy định thời gian TH trên lớp, HS còn được TH trong thư viện nhà trường (1 tiết/tuần), tham gia hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các hoạt động vui chơi, lao động trồng rau...

2.3. Đổi mới kiểm tra, đánh giá (KT, ĐG) kết quả học tập của HS gắn với hoạt động TH.

KT, ĐG là một trong bốn chức năng cơ bản của QL trường học nói chung và QL chuyên môn nói riêng. Đồng thời là chức năng QL rất quan trọng của cán bộ QL và của GV, việc KT, ĐG không chỉ nhằm đánh giá HS mà còn có tác dụng thúc đẩy hoạt động TH của HS giúp các em phấn đấu học tốt hơn. Qua KT, ĐG giúp cho HS có cơ hội để củng cố và phát triển trí tuệ, năng lực tư duy sáng tạo của HS. Đồng thời giúp nhà QL phát hiện và điều chỉnh thực trạng hoạt động học và hoạt động dạy. Hình thành động cơ, thái độ, ý thức học tập, khắc phục tính ỷ lại, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong học tập, bồi dưỡng ý chí vươn lên, ý thức kỉ luật tự giác.

Nội dung KT, ĐG là nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, GV và HS về ý nghĩa, vai trò của việc đổi mới công tác KT, ĐG kết quả học tập của HS; đổi mới công tác ra đề thi; đổi mới hình thức và phương pháp kiểm tra.

Trong KT, ĐG có quy định và yêu cầu cụ thể đối với GV và HS: - *Đối với GV*: thực hiện nghiêm túc công tác KT, ĐG chất lượng học tập của HS. Coi việc KT, ĐG như một biện pháp tích cực nhằm giáo dục động cơ, thái độ học tập, ngăn ngừa tình trạng ỷ lại, lười biếng của HS. Bên cạnh đó, yêu cầu GV thực hiện nghiêm túc công tác thi, KT, ĐG một cách công khai, công bằng...; - *Đối với HS*: Hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận, đơn vị có liên quan tổ chức các buổi

tuyên truyền giáo dục để HS hiểu được việc thực hiện nghiêm túc thi, kiểm tra là điều kiện để các em có thể rèn luyện và hoàn thiện bản thân. Để công tác ra đề thi gắn với hoạt động TH của HS, khi xây dựng đề thi cần đảm bảo các yêu cầu sau: + Bám sát nội dung, chương trình và phù hợp với mục tiêu đào tạo của nhà trường; + Phù hợp với trình độ nhận thức của HS, đề thi phải phân loại được HS và phải đảm bảo độ chính xác; + Nội dung KT, ĐG cả trình độ kiến thức, KN và thái độ học tập của HS. Đặc biệt là kiểm tra khả năng TH, tự nghiên cứu của HS; + Đổi mới công tác xây dựng ngân hàng đề thi: Định ra các yêu cầu cần đạt, trong đó nhấn mạnh đến yêu cầu về vận dụng, giải quyết vấn đề; đổi mới xây dựng ngân hàng đề thi, tăng cường yếu tố KT, ĐG năng lực của HS, đặc biệt là năng lực TH, tự nghiên cứu của HS; tổ chức phân công, yêu cầu GV xây dựng đề thi đánh giá năng lực theo mẫu; - Chỉ đạo sử dụng một cách đa dạng các hình thức và phương pháp kiểm tra, đổi mới thi, kiểm tra bằng hình thức giao cho HS những dự án, những vấn đề để HS tự tìm hiểu, tự nghiên cứu và báo cáo sản phẩm thay cho bài kiểm tra thông thường.

Hiệu trưởng chỉ đạo chuyên môn nhà trường thực hiện KT, ĐG đảm bảo nguyên tắc công bằng và khách quan, thực hiện nghiêm túc quy chế thi, kiểm tra; sử dụng phối hợp một cách linh hoạt giữa các hình thức và phương pháp kiểm tra áp dụng phù hợp với từng môn học; quy định thời gian duyệt đề để đảm bảo tính chính xác và bảo mật của đề thi; đảm bảo thực hiện dựa trên các quy định, quy chế của Ngành, của trường về công tác KT, ĐG kết quả học tập của HS.

2.4. Đổi mới PPDH theo hướng nâng cao vai trò TH của HS. Đổi mới PPDH trong quá trình dạy học là nhằm tích cực hóa hoạt động học tập, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và năng lực TH, tự nghiên cứu của người học; là quá trình biến đổi PPDH từ lối dạy thụ động truyền thụ kiến thức một chiều, thầy dạy - trò ghi nhớ chuyển sang PPDH tích cực - lấy người học làm trung tâm mà cốt lõi là phương pháp dạy, TH. Dạy học, không chỉ là truyền đạt thông tin mà phải rèn luyện cho người học thói quen, phương pháp và KN TH, biết tự lực phát hiện và giải quyết vấn đề mà thực tiễn đòi hỏi.

Việc đổi mới PPDH được thực hiện thông qua việc đổi mới cách soạn bài của GV; đổi mới PPDH; tăng cường hướng dẫn HS TH, tự nghiên cứu bài học trước khi lên lớp; tăng cường các biện pháp QL hành chính với công tác đổi mới PPDH, triển khai

thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

Một số yêu cầu để thực hiện việc đổi mới PPDH: - Yêu cầu GV phải thực hiện việc soạn bài đầy đủ trước khi lên lớp và thể hiện rõ việc đổi mới để phù hợp với nội dung bài học, phân hóa đối tượng, khơi dậy, khuyến khích HS chủ động, tự giác trong việc học tập. Trong các giờ học, GV tăng cường thiết kế các bài tập vận dụng, nêu vấn đề để HS tự tìm hiểu, tự nghiên cứu; - Quán triệt đội ngũ về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc đổi mới PPDH đối với việc nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường thông qua các buổi họp chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn. Trong đó nhấn mạnh việc sử dụng các PPDH phát huy tính tích cực, chủ động của HS như: nêu vấn đề, dạy học dự án, phương pháp động não...; - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm cho đội ngũ GV trong trường thông qua bồi dưỡng hè thường xuyên, sinh hoạt chuyên môn định kì, thăm lớp dự giờ. Tổ chức các cuộc thi GV dạy giỏi nhằm tăng cường và bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ.

Khi thiết kế bài tập TH cho HS cần phải đảm bảo một số yêu cầu: Bài tập TH phải phù hợp với mục đích, yêu cầu của bài học nhằm thực hiện nhiệm vụ dạy học, được thiết kế đa dạng phù hợp với từng đối tượng; đi "từ dễ đến khó", phải đảm bảo tính "vừa sức" đối với HS và phù hợp với tính logic trên nền kiến thức chuẩn theo quy định của Bộ GD-ĐT.

* * *

Qua nghiên cứu và tìm hiểu thực trạng QL hoạt động TH của HS ở trường PTDTNT huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, có thể khẳng định rằng, để nâng cao hiệu quả trong công tác QL hoạt động TH của HS cần phải được thực hiện đồng nhất các biện pháp. Mỗi biện pháp có mục tiêu, nội dung và cách thức tiến hành khác nhau, song các biện pháp đều có mối liên hệ chặt chẽ, khăng khít, bổ sung cho nhau. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Nguyễn Quốc Chí - Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2012). *Đại cương khoa học quản lí*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] Đặng Quốc Bảo (1997). *Quản lí giáo dục - một số khái niệm về luận đề*. NXB Giáo dục.
- [3] Trần Kiểm (2004). *Khoa học quản lí giáo dục - một số vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Giáo dục.
- [4] Hồ Văn Liên (2002). *Những vấn đề cơ bản của khoa học quản lí giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Thái Duy Tuyên (2008). *Phương pháp dạy học truyền thống và đổi mới*. NXB Giáo dục.